

Bản án số: **37/2018/HSST**

Ngày: 22/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – TP ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Phan Vĩnh Chuyên**
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
- Ông **Phạm Thuận** - Cán bộ nghỉ hưu
- Ông **Nguyễn Trọng Hào** - P giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Thanh Khê, TPĐN
- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Thị Nhị Tứ** - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2018 tại Trường THCS Hoàng Diệu, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 28/ 02/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG DUY C, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1992, tại thành phố ; Nơi cư trú: Tổ 09 phường T, quận T, thành phố Đ; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn A và bà Võ Thị Mộng T (Đều còn sống).

Tiền án, Tiền sự: chưa. Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giam ngày 24/11/2017. Bị cáo hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 24/11/2017, tại trước số nhà 08 đường T, phường X, quận T, thành phố Đ, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T, thành phố Đ bắt quả tang Nguyễn Hoàng Duy C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Thu giữ được 02 gói nylon, bên trong mỗi gói chứa 05 viên nén màu hồng, bên trên mặt mỗi viên có hình chữ “B” (*tổng cộng 10 viên nén, theo Cường khai là ma túy thuốc lắc*), được niêm phong theo quy định, kí hiệu G1; 02 gói nylon đều chứa tinh thể màu trắng (*theo Cường khai là ma túy khay*) được niêm phong theo quy định, ký hiệu G2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, số mei: 864383031886539, số sim: 0934710741 và số tiền 1.000.000 đồng.

* Tại bản kết luận giám định số 653/GĐ-MT ngày 01/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ kết luận:

“- Mẫu viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, trọng lượng các viên nén G1: 2,907 gam.

- Mẫu tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, trọng lượng tinh thể G2: 1,457 gam.

Quá trình điều tra xác định: Thông qua sự giới thiệu của một người tên H (*không rõ nhân thân, lai lịch*), khoảng 20 giờ ngày 24/11/2017, Nguyễn Hoàng Duy C đi đến đường Thanh S, thành phố Đ mua của K (*không rõ nhân thân, lai lịch*) 10 viên ma túy thuốc lắc giá 3.500.000 đồng và 02 gói ma túy khay giá 4.000.000 đồng rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C đi bộ đến trước nhà số 08 đường T, phường X, quận T, thành phố Đ thì bị Công an quận T bắt quả tang. C mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Qua thử nước tiểu, Nguyễn Hoàng Duy C dương tính với chất ma túy.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSTK ngày 27/02/2018 của VKS nhân dân quận T, thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Duy C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Đ thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, cũng như

nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị HĐXX như sau:

* *Về hình phạt:* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Duy C phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

+ Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016, Công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/9/2016, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử bị cáo Nguyễn Hoàng Duy C từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không đề nghị HĐXX áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 phạt tiền đối với bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng:*

Đề nghị HĐXX áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 BLTTHS năm 2015 cụ thể như sau:

- Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, sim số 0934710741, số Imei: 8643831886539 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Cường số tiền 1.000.000 đồng do không có liên quan đến việc phạm tội, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 1(một) phong bì niêm phong số 653/GĐ-MT ngày 01/12/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đ mẫu vật hoàn trả sau giám định do không có giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình khởi tố, điều tra của Điều tra viên thuộc Cơ quan điều tra Công an quận T, thành phố Đ và trong giai đoạn truy tố của

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Đ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là hợp pháp đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

[II] **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo C khai nhận thông qua sự giới thiệu của một đối tượng tên H (*không rõ nhân thân lại lịch*) quan hệ quen biết nhau ngoài xã hội giới thiệu một đối tượng tên K (*cũng không rõ nhân thân lại lịch*) là người bán ma túy, vì vậy, để có ma túy sử dụng cho bản thân, nên khoảng 20 giờ ngày 24/11/2017 bị cáo đi đến đường T mua của K 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.500.000đ và 02 gói ma túy khay giá 4.000.000đ, có được số ma túy thuốc lắc trên, bị cáo cất giấu trong người, đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi đi bộ đến trước số nhà 08 đường T, thuộc phường X, quận T, thành phố Đ thì bị lực lượng Công an quận T, thành phố Đ bắt quả tang thu giữ của bị cáo tang vật thuốc lắc ma túy trên.

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu điều tra, thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với kết luận giám định số 653/GĐ-MT ngày 01/12/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đ kết luận " Mẫu viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA có trọng lượng các viên nén G1 là: 2,907 gam và mẫu tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine có trọng lượng tinh thể G2 là: 1,457gam, Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như cáo trạng số 29/CT-VKSTK ngày 27/02/2018 của VKS nhân dân quận T, thành phố Đ truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định và xử phạt tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 là thuộc trường hợp nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm, Vì vậy, việc các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Nguyễn Hoàng Duy C là đối tượng nghiện ma túy, tuy bị cáo nhận thức được ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, và nghiêm cấm mọi công dân có hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý, nhưng do ăn chơi, đua đòi, nghiện hút, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, lén lút mua bán trái phép chất ma túy cất giấu trong

người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó, đối với bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì khung hình phạt tù có thấp hơn so với với khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, vì vậy, theo hướng có lợi cho bị cáo thấy cần vận dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để lượng hình đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.a] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.b] Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, và có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự lần đầu phạm tội, đồng thời hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[5] Xét thấy việc tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để bị cáo tiếp tục học tập, cải tạo sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, nên HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 để phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng tên K (không rõ lai lịch) là đối tượng bán ma túy cho bị cáo cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đề cập trong bản án này.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Hiện nay Chi cục thi hành án dân sự quận T, thành phố Đ đang tạm giữ một số tang vật chứng gồm:01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, sim số 0934710741, số Imei: 8643831886539,số tiền 1.000.000

đồng và 01(một) phong bì niêm phong số 653/GĐ-MT ngày 01/12/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đ mẫu vật hoàn trả sau giám định.

HĐXX thấy cần áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015(sửa đổi , bổ sung năm 2017) và Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý như sau:

Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000đ thu giữ của bị cáo không có liên quan đến việc phạm tội thì được trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ nhằm đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với vật là 01(một) điện thoại di động thuộc công cụ bị cáo liên lạc dùng vào việc phạm tội thì tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí HSST: 200.000 đồng bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Hoàng Duy C** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016, Công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/9/2016, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Hoàng Duy C:15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt 24/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015(sửa đổi , bổ sung năm 2017) và Điều 106 BLTTHS năm 2015

Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong số 653/GĐ-MT ngày 01/12/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đ mẫu vật hoàn trả sau giám định do không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, sim số 0934710741, số Imei: 8643831886539 là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Duy C số tiền **1.000.000đ** (Một triệu đồng) do không có liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quy trừ nhằm đảm bảo cho việc thi hành án.

Toàn bộ tang vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận T, thành phố Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/03/2018 và biên lai thu tiền số 007013 ngày 01/3/2018.

3. Án phí HSST: 200.000đ bị cáo phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND quận Thanh Khê;
- THADS quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

Phan Vĩnh Chuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhân:
THẨM
tòa

- Các bị cáo;

- VKSND quận Thanh Khê;
- THADS quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Phan Vĩnh Chuyển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhân:
THẨM

- Những người TGT

tòa

- Viện KSND quận Thanh Khê

- THA DSquận Thanh Khê

- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Phan Vĩnh Chuyển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhận:
THẨM

- *Những người TGT*

tòa

- *Viện KSND quận Thanh Khê*

- *Lưu HS*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhân:
THẨM

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- THA DS quận Thanh Khê
- Luật hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển

Nơi nhân:

- Những ng- ời TGTT
- Viện KSND quận Thanh Khê
- L- u HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển

